TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HNGĐ - ST
Ngày 27 - 10 - 2021
"V/v yêu cầu tuyên bố không công nhận vợ chồng, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN. TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trương Thị Hương Nghĩa
Bà Lê Thị Bích Thuần

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Phương Nhật Mai; Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên; tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Quân- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 297/2020/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về "Yêu cầu tuyên bố không công nhận vợ chồng, tranh chấp về nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 05 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Huyền Thả, sinh năm 1988
Địa chỉ: Số 360, K, Ng, BĐ, Hà Nội, "có mặt".

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Thế An, sinh năm 1977
Địa chỉ: Công ty TNHH DST Vina, khu Công nghiệp Bá Thiện 2, Th, B, Vĩnh Phúc, "vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 08 năm 2020, đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện ngày 08 tháng 4 năm 2021, những lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Trần Thị Huyền Thả trình bày:

Tháng 5 năm 2015 chị và anh Phạm Thế An có quen biết và quan hệ tình cảm với nhau. Đến năm 2018 giữa chị và anh Thế Anh đã có 01 con chung là Pham Trần Bảo Ngọc, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2018. Cháu Ngọc hiện nay chị đang nuôi dưỡng. Sau khi quen biết và quan hệ tình cảm với anh Thế Anh một thời gian thì chị biết anh Thế Anh đã có vợ, con, nên nên không đi đến hôn nhân và không đăng ký kết hôn.Tại đơn khởi kiện ban đầu vào ngày 04 tháng 8 năm 2020 chị yêu cầu Tòa án giải quyết: yêu cầu anh Phạm Thế Ancấp dưỡng nuôi cháu Ngọc là 5.000.000 đồng/tháng; hạn chế tiếp xúc của anh Phạm Thế Anvới cháu Ngọc. Để giải quyết triệt để vụ án chị đã có đơn bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 08/4/2021 yêu cầu Tòa án giải quyết bổ sung: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Phạm Thế An, đề nghị giao con chung là cháu Phạm Trần Bảo Ngọc cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Phạm Thế An.

Về con chung: Chị xin được nuôi cháu Phạm Trần Bảo Ngọc, yêu cầu anh Thế Anh cấp dưỡng nuôi con cùng chị số tiền 2.000.000 đồng/1tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 11/2021 đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Chị rút yêu cầu hạn chế tiếp xúc giữa anh Phạm Thế Anvà cháu Ngọc.

Về tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Thế Anvắng mặt tại phiên tòa: Tại bản tự khai ngày 16 tháng 12 năm 2020 và các lời khai tiếp theo anh Phạm Thế Antrình bày:

Anh thừa nhận giữa anh và chị Trần Thị Huyền Thả có quan hệ tình cảm với nhau, trước khi quan hệ tình cảm với chị Thả thì anh đã có vợ và hai con nên không đi đến hôn nhân và không có đăng ký kết hôn. Anh và chị Thả có 01 con chung là cháu Phạm Trần Bảo Ngọc, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2018 hiện nay cháu đang ở với chị Trần Thị Huyền Thả. Anh nhất trí để chị Thả nuôi cháu Ngọc, đồng ý cấp dưỡng nuôi con với chị Thả. Lương hiện tại của anh là 13.000.000 đồng/tháng, tuy nhiên anh đang nợ ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng, vay cá nhân bên ngoài 150.000.000 đồng, hiện nay anh không có nhà cửa, tài sản, kinh tế khó khăn phải đi thuê trọ nên anh đồng ý cấp dưỡng cho cháu Ngọc 1.000.000 đồng/tháng, anh cũng không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Sau khi chị Thả có đơn khởi kiện bổ sung về việc yêu cầu tuyên bố không công nhận vợ chồng với anh Thế Anh, xin được nuôi con thì Tòa án đã ra thông báo cho anh Thế Anh biết nội dung yêu cầu bổ sung và yêu cầu anh Thế Anh đến Tòa án để giải quyết yêu cầu bổ sung, tuy nhiên anh Thế Anh không đến Tòa án làm việc theo thông báo và cũng không có phản hồi về việc không đồng ý với yêu cầu bổ sung của chị Thả. Tại phiên tòa anh Thế Anh vắng mặt nhưng trước đó đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án.

* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử

Thẩm phán được phân công thụ lý vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 về: thụ lý vụ án, giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát và các đương sự, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng. Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ đúng, đầy đủ. Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 203 BLTTDS về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thụ lý yêu cầu khởi kiện bổ sung của chị Trần Thị Huyền Thả và xác định quan hệ tranh chấp trong việc giải quyết vụ án là Yêu cầu không công nhận là vợ chồng và giải quyết về con chung là chưa chính xác bởi: Theo yêu cầu khởi kiện ban đầu như đơn khởi kiện đề ngày 04/8/2020 chị Thả đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, Tòa án đã thụ lý vụ án. Đến ngày 05/01/2021 Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn chị Thả không thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện. Ngày 5/04/2021 nguyên đơn có đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án không công nhận vợ chồng giữa chị và anh Anh và giao con chung là cháu Phạm Trần Ngọc Bảo cho chị nôi dưỡng. Theo quy định tại khoản 4 Điều 70, Điều 201 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Công văn giải đáp số 01 ngày 7/04/2017 của Tòa án nhân dân Tối cao giải đáp 1 số vấn đề nghiệp vụ quy định tại mục 7 phần 4:

“ Tòa án chấp nhận việc nguyên đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện nếu việc thay đổi, bổ sung được thực hiện trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

- Tại phiên họp và sau phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải thì Tòa án chỉ chấp nhận việc đương sự thay đổi yêu cầu khởi kiện nếu việc thay đổi yêu cầu của họ không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu”.

Như vậy việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện bổ sung của nguyên đơn là chưa chính xác.

* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

II. Ý kiến về việc giải quyết vụ án

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Đối với yêu cầu không công nhận là vợ chồng và giải quyết giao con chung của chị Thả được thực hiện sau phiên họp tiếp cận việc giao nộp, công khai chứng cứ nên trong vụ án này đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con:

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Chị Trần Thị Huyền Thả và anh Phạm Thế Ancó mối quan hệ tình cảm dẫn tới việc anh chị có con chung là cháu Phạm Trần Ngọc Bảo trong thời gian anh Phạm Thế Anđã có vợ và có 02 con chung này là vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình, mối quan hệ của anh Anh và chị Thả không được pháp luật công nhận song trách nhiệm trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc và cấp dưỡng đối với người không nuôi con vẫn được đặt ra xem xét, giải quyết.

Căn cứ từ giấy khai sinh, kết quả xét nghiệm AND và lời khai của anh Anh, chị Thả có thể xác định Cháu Phạm Trần Bảo Ngọc – sinh ngày 28/10/2018 là con chung của anh Phạm Thế Anvà chị Trần Thị Huyền Thả, việc chị Thả khởi kiện yêu cầu anh Anh phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị là có căn cứ cần chấp nhận. Hiện nay cháu Bảo đang ở với chị Thả, theo như tài liệu do chị Thả cung cấp chi phí sinh hoạt, học tập của cháu Bảo trung bình hàng tháng là 8.500.000đồng. Chị khởi kiện đề nghị anh Anh cấp dưỡng nuôi con cùng chị là 2tr/tháng.

Xét về thu nhập của anh Phạm Thế An, hiện nay anh Anh đang là công nhân tại Công ty TNHH DST Vina tại Khu công nghiệp Bá Thiện 2, huyện Bình Xuyên với mức thu nhập theo bảng lương do công ty TNHH DST Vina cung cấp là khoảng 13tr/tháng. Với mức thu nhập như trên hàng tháng anh Anh cần chi phí cho sinh hoạt hàng ngày, tiền thuê nhà và cần phải nuôi dưỡng 02 con chung nên căn cứ trên cơ sở thực tế đề nghị Tòa án buộc anh Anh phải cấp dưỡng nuôi cháu Ngọc, số tiền từ 1.500.000đ đến 2.000.000đ/1 tháng, cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Từ phân tích trên, đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Huyền Thả buộc anh Phạm Thế Anphải cấp dưỡng nuôi cháu Ngọc, số tiền từ 1.500.000đ đến 2.000.000đ/1 tháng, cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Án phí: Chị Thả phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trần Thị Huyền Thả khởi kiện yêu cầu tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa chị và anh

Phạm Thế An, yêu cầu giao con cho chị nuôi, yêu cầu anh Thế Anh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, do đó đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn anh Phạm Thế Aniện đang làm việc tại khu công nghiệp Bá Thiện 2, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập anh Phạm Thế Anđến làm việc, anh Thế Anh có đến làm việc viết bản tự khai. Sau đó Tòa án đã triệu tập nhiều lần để giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa, nhưng anh Phạm Thế Anvắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Thế Anvắng mặt, tuy nhiên do anh Phạm Thế Anđã có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc bổ sung yêu cầu khởi kiện: Tại đơn khởi kiện ban đầu ngày 04 tháng 8 năm 2020 chị Trần Thị Huyền Thả chưa có nội dung yêu cầu tuyên bố không công nhận nợ chồng giữa chị và anh Phạm Thế Anvà giao con cho chị nuôi, sau khi tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chị Thả mới có đơn yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng vợ chồng và giao con cho chị nuôi.Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình quy định: “Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 luật này; nếu có yêu cầu về con … thì giải quyết theo quy định tại Điều 15… của luật này” và khoản 4 Điều 3 Thông tư số 01/2016/TTLT- TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 06/01/2016 về hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn và có yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật hoặc yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý, giải quyết và áp dụng Điều 9 và Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận hôn nhân giữa họ. Nếu có yêu cầu Tòa án giải quyết về quyền, nghĩa vụ của cha, mẹ, con… thì giải quyết theo quy định tại Điều 15… của Luật hôn nhân và gia đình”. Xét thấy các yêu cầu bổ sung của chị Thả đều nằm trong phạm vi giải quyết của vụ án hôn nhân và gia đình, nếu không chấp nhận thì không thể giải quyết được vụ án. Luật hôn nhân gia đình và các văn bản hướng dẫn đều quy định phải giải quyết quan hệ tình cảm giữa hai bên, giao con cho ai nuôi thì mới giải quyết được việc cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy để giải quyết triệt để vụ án Tòa án đã chấp nhận yêu cầu bổ sung của chị Thả về yêu cầu tuyên bố không công nhận vợ chồng, tranh chấp về nuôi con.

[3] Về nội dung:

Về yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng vợ chồng giữa chị Trần Thị Huyền Thả và anh Phạm Thế Anxét thấy:

Chị Trần Thị Huyền Thả và anh Phạm Thế Ancó quan hệ tình cảm với nhau, đã có 01 con chung, không có đăng ký kết hôn. Việc chị Thả và anh Thế Anh có quan hệ tình cảm trong khi anh Thế Anh đã có vợ và con khác là vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng, nhưng chưa đến mức phải xử lý theo quy định của pháp luật. Nay chị Trần Thị Huyền Thả yêu cầu tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Phạm Thế An, cần căn cứ hướng dẫn tại khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016 ngày 06/01/2016 giữa TANDTC-VKSNDTC- BTP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hôn nhân gia đình; các điều 9, 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu khởi kiện của chị Thả: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Phạm Thế An.

Về con chung: Đối với cháu Phạm Trần Bảo Ngọc, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2018 là con chung của chị Thả và anh Thế Anh, hiện nay cháu đang ở với chị Thả, cháu Ngọc được chị Thả nuôi dưỡng, chăm sóc tốt về mọi mặt, cháu còn nhỏ, chị Thả yêu cầu được nuôi con, anh Thế Anh cũng đồng ý để chị Thả tiếp tục nuôi cháu Bảo Ngọc. Nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Thả giao cháu Ngọc cho chị Thả trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thả yêu cầu anh Thế Anh cấp dưỡng nuôi con cùng chị Thả 2.000.000 đồng/1tháng, kể từ tháng 11/2021 đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi, anh Thế Anh chỉ đồng ý cấp dưỡng 1.000.000 đồng/1tháng. Xét thấy anh Thế Anh hiện nay đang làm tại công ty TNHH DST Vina, khu công nghiệp Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, có mức lương là 13.000.000 đồng/1tháng. Tuy nhiên hiện nay anh đang còn nợ tiền Ngân hàng và nợ ngoài (Theo giấy vay tiền và báo nợ anh cung cấp). Căn cứ nhu cầu thiết yếu của cháu Ngọc, thu nhập thực tế của anh Thế Anh, cần chấp nhận yêu cầu của chị Thả và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc anh Thế Anh cấp dưỡng tiền nuôi cháu Phạm Trần Bảo Ngọc mỗi tháng 1.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2021 đến khi cháu Phạm Trần Bảo Ngọc đủ 18 tuổi. Anh Phạm Thế Ancó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Thả có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu anh Phạm Thế Ankhông thanh toán tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên cho chị Thả thì anh Phạm Thế Anphải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về tài sản: Các bên không có yêu cầu nên không giải quyết.

Đối với yêu cầu hạn chế tiếp xúc giữa anh Phạm Thế Anvới cháu Phạm Trần Bảo Ngọc về phía chị Thả đã rút yêu cầu khởi kiện, Xét việc rút yêu cầu của chị Thả là tự nguyện nên cần chấp nhận, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của chị Thả.

[4] Án phí:

Về án phí hôn nhân gia đình: Buộc chị Thả phải chịu theo quy định của pháp luật.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Phạm Thế Anphải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14, 15, khoản 2 Điều 53, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Huyền Thả. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị Huyền Thả và anh Phạm Thế An.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Trần Bảo Ngọc, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2018 cho cho chị Trần Thị Huyền Thả trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Phạm Thế Anphải cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Trần Bảo Ngọc cho chị Trần Thị Huyền Thả mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2021 đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi. Anh Phạm Thế Anđược quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Thả có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu anh Phạm Thế Ankhông thanh toán tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên cho chị Thả thì anh Phạm Thế Anphải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Đình chỉ giải quyết yêu cầu hạn chế tiếp xúc giữa anh Phạm Thế Anvà cháu Phạm Trần Bảo Ngọc.

5. Về án phí: Chị Trần Thị Huyền Thả phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0009940 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên. Anh Phạm Thế Anphải chịu 300.000 đồng áp phí cấp dưỡng nuôi con (chưa nộp).

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./. ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS + VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thủy